



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

**04/09/2024 – 06/09/2024**

**Khối Nghiên cứu**





















**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## SẴN SÀNG VƯỢT ĐỈNH

- Chứng khoán thế giới khép lại tháng 8 ở mức đỉnh cao mới khi kỳ nguyên lãi suất cao đang dần chấm dứt. Chỉ số MSCI ACWI theo dõi các thị trường phát triển và thị trường mới nổi đã thiết lập mức cao mới nhờ lực đẩy từ chứng khoán Mỹ và Châu Âu, bên cạnh đó là sự hồi phục mạnh mẽ từ chứng khoán Nhật Bản và Hồng Kông.
- Tuần này, tâm điểm chú ý của nhà đầu tư sẽ là báo cáo bảng lương phi nông nghiệp tháng 8 của Mỹ. Bên cạnh báo cáo PCE, báo cáo việc làm cũng là một điểm dữ liệu đặc biệt quan trọng, có khả năng chi phối quyết định lãi suất của Fed trong cuộc họp tháng 9.
- Thị trường trong nước gần như đi ngang trong biên độ hẹp ở tuần cuối tháng 8, giảm -1,45 điểm (-0,11%) so với tuần trước, chốt tháng 8 ở ngưỡng 1.283,87 điểm. Áp lực giảm tập trung ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, Midcap và Smallcap giảm lần lượt -1,11% và -1,21%. Ngược dòng thị trường là nhóm Vn30, tăng +0,78%. Khép lại tháng 8, chỉ số Vn-Index vẫn có mức tăng +32,36 điểm (+2,59%), ghi nhận tháng tăng thứ 2 liên tiếp.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần cuối tháng 8 đạt 17.264 tỷ đồng, giảm -13,1% so với tuần trước đó. Theo thống kê, thanh khoản tháng 8 còn 18.580 tỷ đồng, giảm -4,1% so với tháng 7 và cũng là mức thấp nhất kể từ đầu năm, lũy kế từ đầu năm đạt 23.753 tỷ đồng, tăng +35,6% so với năm 2023.
- Về kỹ thuật, chúng tôi cho rằng thị trường đang có cơ hội để vượt ngưỡng 1.300 điểm. Mặc dù chỉ số Vn-Index đi ngang trong 7 phiên gần đây nhưng vẫn nằm trong xu hướng tăng khi đã thoát khỏi xu hướng giảm nổi các đỉnh tháng 6 và tháng 7. Hiện chỉ số này vẫn nằm trên tất cả các đường MA quan trọng từ MA 50 đến MA200. Phía trước vẫn là vùng cản kỹ thuật ngắn hạn 1.297 – 1.306 điểm, trong kịch bản cơ bản khi Vn-Index vượt vùng cản ngắn hạn này, chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ hướng đến vùng mục tiêu 1.320 điểm, trong khi vùng hỗ trợ ở 1.260 điểm.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu nổi bật như: Ngân hàng, Chứng khoán, bất động sản, bán lẻ, đầu tư công, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

## Các sự kiện chính trong tuần này (02/09 – 06/09)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
<p><b>02</b></p> <p> Úc: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 8)</p> <p> Trung Quốc: Chỉ số sản xuất PMI Caixin (tháng 8)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 8)</p> <p> Anh: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 8)</p> <p> Đức: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 8)</p>	<p><b>03</b></p> <p> Canada: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Chỉ số sản xuất PMI ISM (tháng 8)</p>	<p><b>04</b></p> <p> Úc: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 8)</p> <p> Úc: Tăng trưởng GDP (Q2)</p> <p> Canada: Quyết định lãi suất của BoC</p> <p> Anh: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 8)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 8)</p>	<p><b>05</b></p> <p> Canada: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Chỉ số dịch vụ PMI ISM (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu (31/8)</p>	<p><b>06</b></p> <p> Mỹ: Bảng lương phi nông nghiệp (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 8)</p> <p> Canada: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 8)</p>

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	833.68	0.28%	5.90%	14.67%	21.30%
Dow Jones	41,563.08	0.94%	4.59%	10.28%	19.30%
S&P 500	5,648.40	0.24%	5.65%	18.42%	25.08%
Europe	525.04	1.33%	5.46%	9.61%	14.61%
Japanese	38,621.00	0.67%	7.55%	15.41%	18.07%
Korea	2,674.31	-1.01%	-0.07%	0.72%	4.31%
China	2,842.21	-0.43%	-2.17%	-4.46%	-9.29%
HongKong	17,989.07	2.14%	6.16%	5.52%	-2.14%
Taiwan	22,268.09	0.50%	2.91%	24.19%	33.78%
Indian	25,235.90	1.66%	2.10%	16.13%	29.85%
Singapore	3,442.93	1.62%	1.82%	6.25%	6.48%
Malaysia	1,678.80	2.63%	4.21%	15.41%	14.72%
Indonesia	7,670.73	1.68%	4.96%	5.47%	9.93%
Thailand	1,359.07	0.31%	3.50%	-4.01%	-12.96%
Philippine	6,897.54	-0.93%	4.42%	6.94%	11.59%
Vietnam	1,283.87	-0.11%	3.82%	13.62%	4.89%
Brent Oil	76.93	-2.64%	0.16%	-0.14%	-13.12%
Crude Oil WTI	73.65	-1.58%	0.18%	2.52%	-13.10%
Gold	2,536.00	-0.40%	2.68%	22.41%	28.92%
S&P 500 VIX	15.00	-5.42%	-35.87%	20.48%	14.59%
Dollar Index	101.62	1.01%	-1.33%	0.58%	-2.47%
U.S. 10Y	3.91	3.00%	3.08%	1.11%	-6.50%
U.S. 2Y	3.92	0.26%	1.17%	-7.79%	-19.63%

Nguồn: Update 31/08, Investing, MBS Research

- Đầu tháng 8, chứng khoán Mỹ đã bán tháo do mối lo kinh tế Mỹ suy thoái, với S&P 500 ở thời điểm chạm đáy của tháng đã giảm tới 7,3%; Dow Jones và Nasdaq giảm tương ứng 5,4% và 10,7% so với đầu tháng. Sau đó, thị trường nhanh chóng “hoàn hồn” khi nỗi lo suy thoái lắng xuống. Khép lại tháng 8 đầy biến động, S&P 500 tăng 2,3%; Dow Jones tăng gần 1,8% và Nasdaq tăng 0,7%.
- Sau khi báo cáo PCE được công bố, kỳ vọng của nhà đầu tư về cuộc họp ngày 18/9 của Fed về cơ bản không thay đổi. Thị trường vẫn đặt cược 100% Fed hạ lãi suất trong lần họp này, nhưng đặt cược vào mức giảm 0,25 điểm phần trăm tăng nhẹ lên mức 67% và đặt cược vào mức giảm 0,5 điểm phần trăm giảm nhẹ còn 33%.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu Brent giảm 0,3% trong tuần vừa qua và giảm 2,4% trong tháng 8. Giá dầu WTI ghi nhận mức giảm 1,7% trong tuần trước và giảm 3,6% trong tháng 8. Liên minh giữa Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) và đồng minh gồm Nga, tức nhóm OPEC+, dự kiến từ tháng 10 tới sẽ bắt đầu thu lại một chương trình cắt giảm sản lượng khai thác dầu là nguyên nhân khiến giá dầu trượt dốc.
- Giá vàng giảm mạnh do tỷ giá đồng USD và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ cùng tăng sau báo cáo PCE. Tuy nhiên, giá vàng vẫn hoàn tất một tháng 8 khả quan với thành quả tăng và kỷ lục mới được thiết lập trong tháng.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu đang ở mức cao chưa từng có



## Dow Jones cũng có đỉnh cao mới



## Chứng khoán Châu Âu lập kỷ lục mới



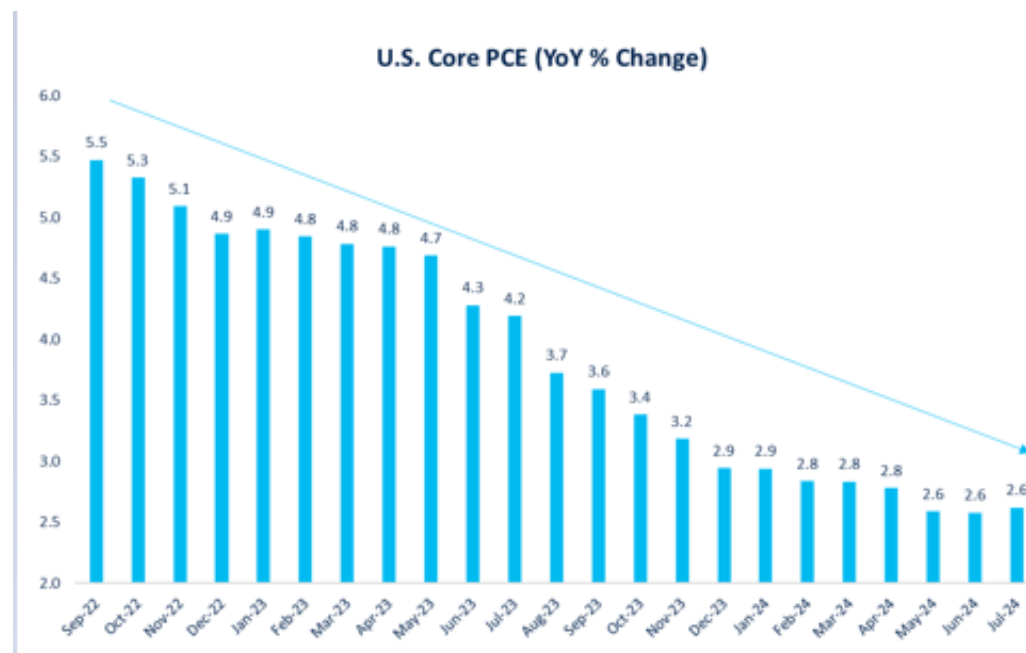
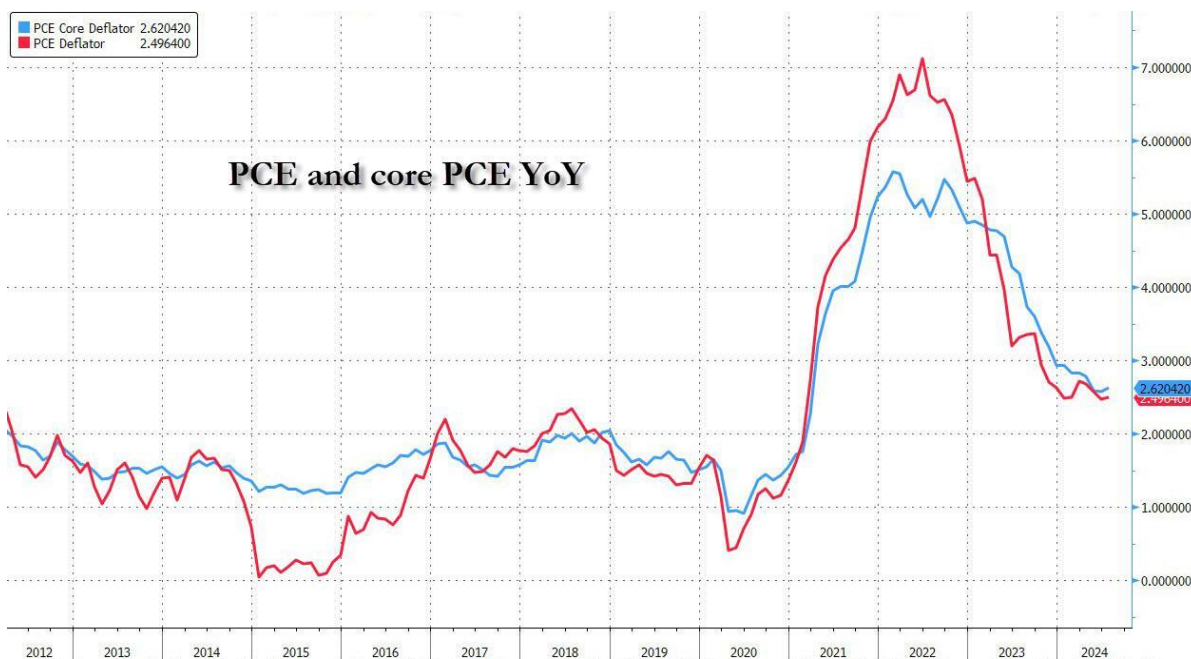
## Chứng khoán Nhật Bản hồi phục gần hết thiệt hại trong tháng 8



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

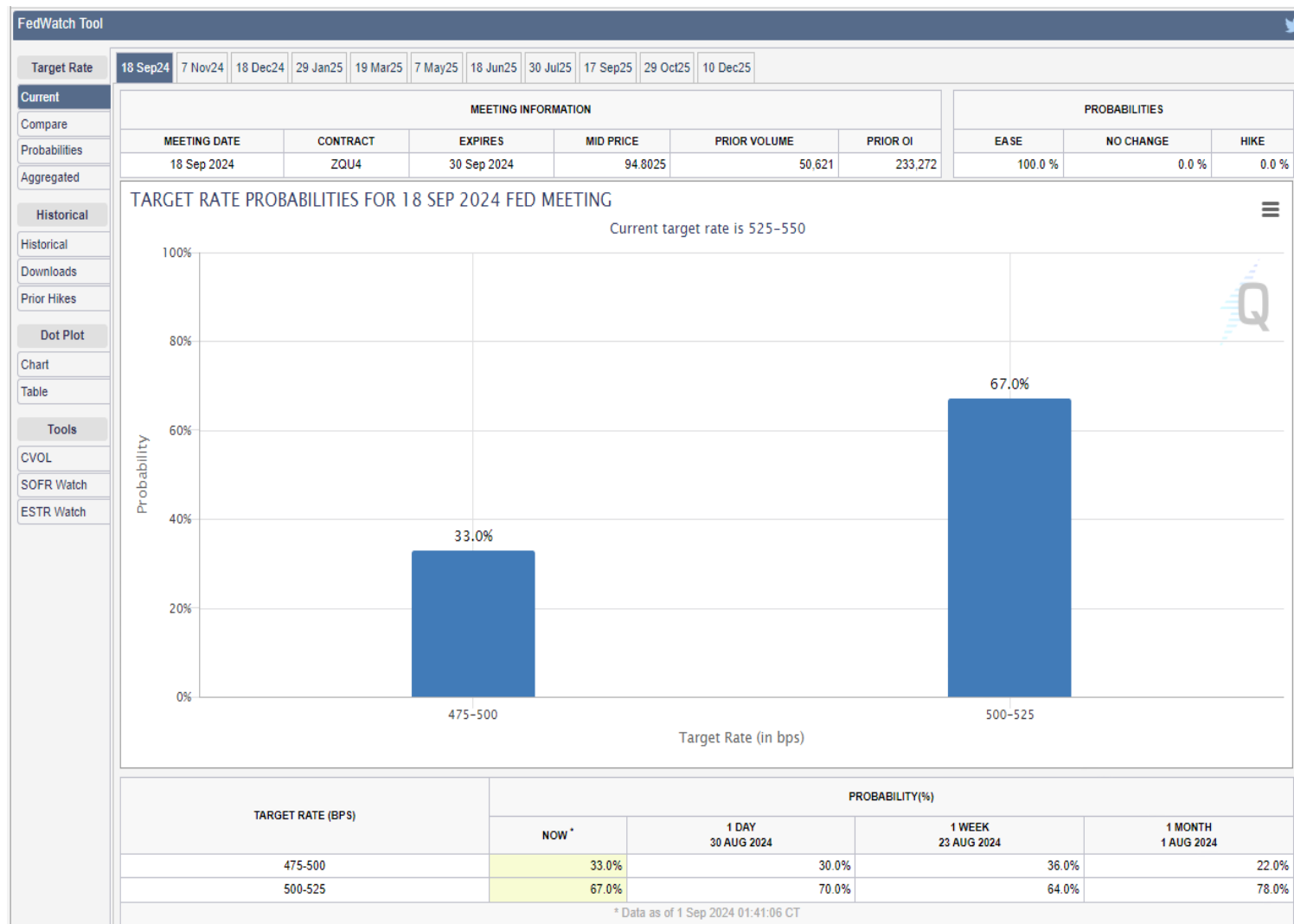
## Lạm phát tại Mỹ tiếp tục giảm nhiệt trong tháng 7, củng cố kỳ vọng Fed giảm lãi suất vào kỳ họp tháng 9

- Theo báo cáo ngày 30/8 từ Bộ Thương mại Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 7 tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Các mức tăng này phù hợp với dự báo mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. PCE lõi - thước đo loại trừ hai nhóm hàng hóa có nhiều biến động là năng lượng và thực phẩm - tăng 0,2% so với tháng trước. Số liệu PCE là thước đo lạm phát quan trọng đối với các quyết định chính sách tiền tệ của Fed. Báo cáo lần này có thể có ảnh hưởng mang tính quyết định tới cuộc họp vào tháng tới của ngân hàng trung ương Mỹ.
- Trong tháng thứ 3 liên tiếp, thước đo lạm phát ưa thích của Fed (PCE cốt lõi) giữ nguyên ở mức 2,6%. Mặc dù vẫn cao hơn mức mục tiêu 2% của Fed và cao hơn bất kỳ thời điểm nào từ tháng 9 năm 2006 đến tháng 3 năm 2021, thị trường đang đặt cược rằng mức này đủ thấp để đảm bảo việc cắt giảm lãi suất vào tháng 9..



## Kỳ nguyên lãi suất cao đang dần chấm dứt

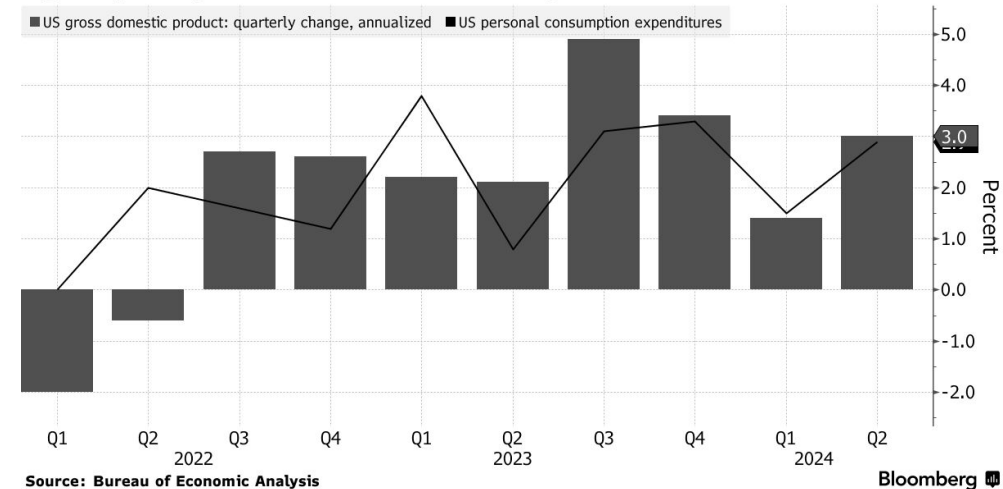
- Vào tháng 9, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) gần như sẽ tham gia cùng Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB), Ngân hàng Anh, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC), Ngân hàng Quốc gia Thụy Sĩ, Riksbank của Thụy Điển, Ngân hàng Canada, Ngân hàng Mexico và các ngân hàng trung ương khác trong việc cắt giảm lãi suất cơ bản, sau khi lãi suất được giữ ở mức chưa từng thấy kể từ trước cuộc khủng hoảng tài chính 2007-2009
- Thị trường vẫn đặt cược 100% Fed hạ lãi suất trong lần họp này, nhưng đặt cược vào mức giảm 0,25 điểm phần trăm tăng nhẹ lên mức 67% và đặt cược vào mức giảm 0,5 điểm phần trăm giảm nhẹ còn 33%.
- Tại hội nghị chuyên đề tài chính Jackson Hole do Fed tổ chức trong tuần trước, Chủ tịch Jerome Powell cho biết Fed đã sẵn sàng cắt giảm lãi suất vào tháng 9/2024. Ông Powell nói: "Đã đến lúc chính sách phải điều chỉnh" và "hướng đi đã rõ ràng và thời điểm cũng như tốc độ cắt giảm lãi suất sẽ phụ thuộc vào dữ liệu sắp tới, triển vọng đang thay đổi và sự cân bằng của các rủi ro".



## Nhà đầu tư lấy lại được niềm tin rằng nền kinh tế sẽ hạ cánh mềm

- GDP quý 2 tăng trưởng 3% (quy đổi theo năm), cao hơn so với ước tính trước đó là 2,8%, theo số liệu từ Cục Phân tích Kinh tế Mỹ (BEA) công bố trong ngày 29/08. Động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế - chi tiêu cá nhân - đã tăng 2,9%, so với ước tính trước đó là 2,3%.
- Đồng thời, số đơn xin nhận trợ cấp thất nghiệp lần đầu cũng giảm xuống mức 231.000 đơn, thấp hơn so với mức dự đoán cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn đang khá tích cực. Điều này cùng với áp lực lạm phát giảm đáng kể, đã củng cố thêm niềm tin rằng nền kinh tế Mỹ đã “hạ cánh mềm” và Fed có thể tự tin hơn trong việc cắt giảm lãi suất vào tháng tới.
- Đại học Michigan công bố báo cáo khảo sát cho thấy niềm tin người tiêu dùng tăng mạnh hơn dự báo. Chỉ số niềm tin tiêu dùng đạt 67,8 điểm trong tháng 8, so với mức 66,4 điểm của tháng 7 và mức dự báo 66,9 điểm mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Reuters.
- Nhìn chung, với các dữ liệu kinh tế vừa được công bố, nhà đầu tư lấy lại được niềm tin rằng nền kinh tế sẽ hạ cánh mềm và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ bắt đầu hạ lãi suất trong cuộc họp tháng 9.

### US GDP Revised Up on Consumer Higher spending offset revisions in other categories

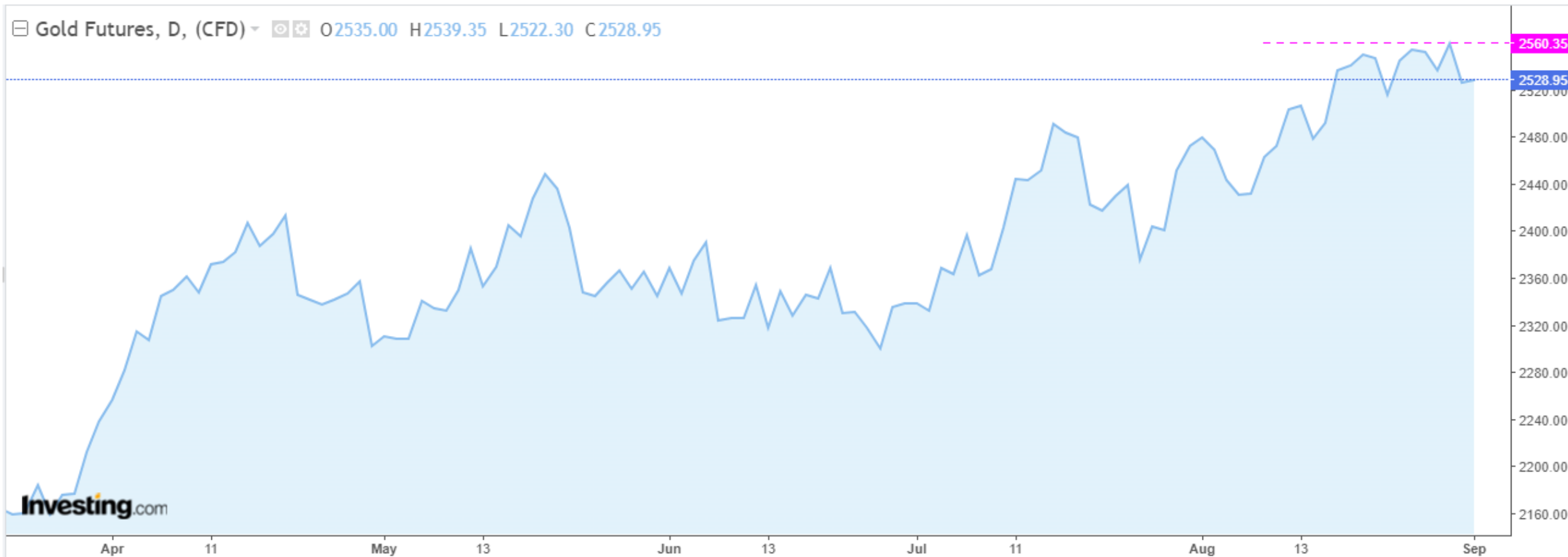




Chỉ số Dollar Index đo sức mạnh của bạc xanh so với một rổ gồm 6 đồng tiền chủ chốt khác tăng hơn 1%, nhưng vẫn giảm 1,43% trong tháng 8



Giá vàng hoàn tất một tháng 8 khả quan với thành quả tăng và kỷ lục mới được thiết lập trong tháng



## Giá dầu trượt dốc khi OPEC+ sẽ nâng sản lượng khai thác trở lại



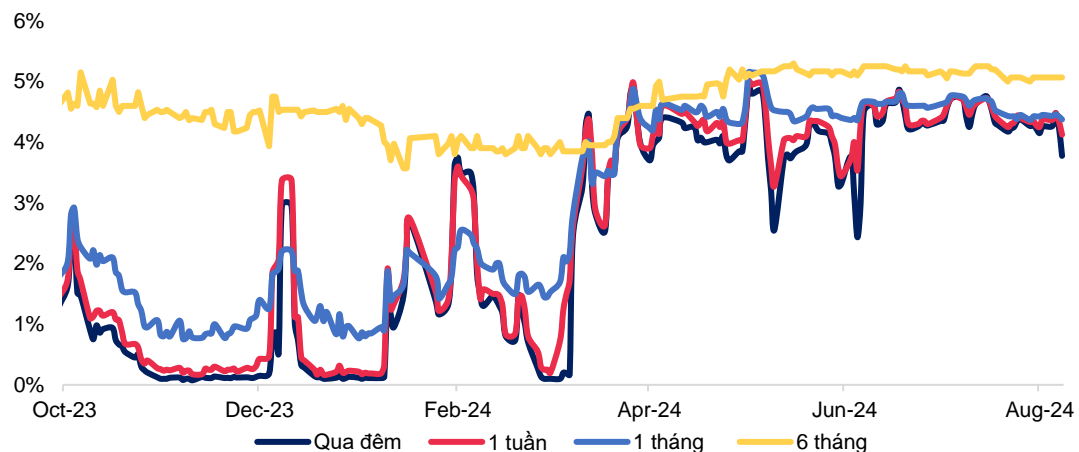
Giá dầu WTI ghi nhận mức giảm 1,7% trong tuần và giảm 3,6% trong tháng

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

## Lãi suất

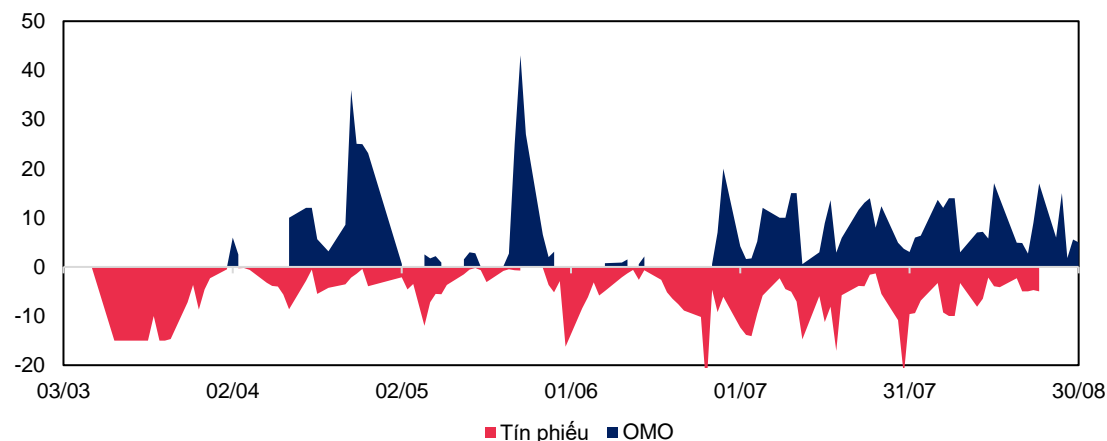
- Tuần vừa rồi, NHNN tiếp tục đẩy mạnh việc bơm vốn qua kênh OMO, với giá trị khoảng 33,3 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7-14 ngày, lãi suất 4,25%. Chúng tôi ước tính tổng giá trị tiền rông vào hệ thống đạt khoảng 58,1 nghìn tỷ đồng, trong đó bao gồm 24,8 nghìn tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Ước tính khoảng 22 nghìn tỷ đồng sẽ tiếp tục đáo hạn trong tuần tới. Đáng chú ý, kể từ ngày 26/8, NHNN đã dừng hút tiền qua kênh tín phiếu và chuyển sang trạng thái bơm ròng nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng, qua đó giúp kéo giảm mặt bằng lãi suất liên ngân hàng khi áp lực tỷ giá đã vơi bớt.
- Nhờ những sự can thiệp của NHNN, lãi suất liên NH đã giảm đáng kể. Cụ thể, lãi suất qua đêm đã giảm 50 điểm cơ bản so với đầu tuần về mức 3,8%, trong khi các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện dao động trong khoảng 4,1% - 4,3%. Lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng hiện đang ở mức 5,1%.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở

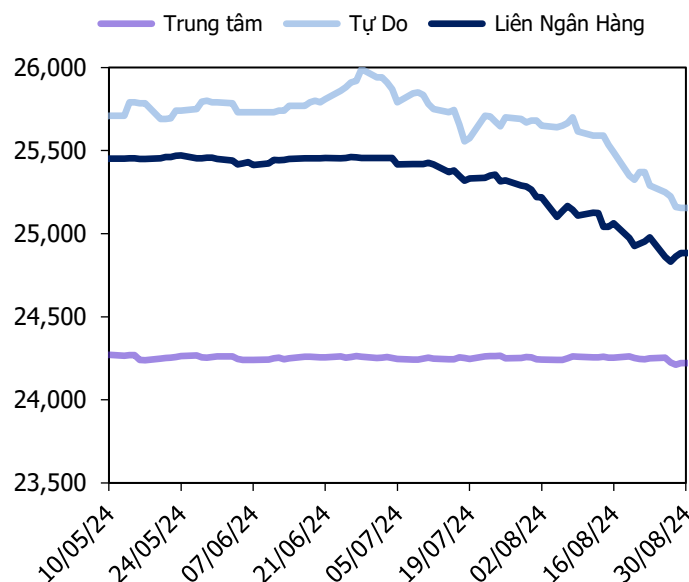


Nguồn: NHNN, MBS Research

## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

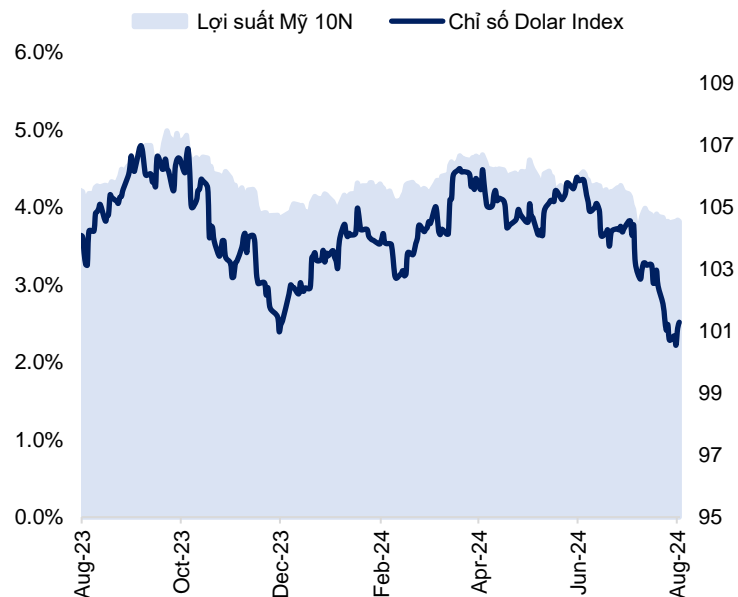
Sau khi chạm đáy 13 tháng vào cuối tuần trước, chỉ số DXY đã dần phục hồi lên mức 101.3 điểm, sau khi Mỹ điều chỉnh tăng trưởng GDP quý 2 lên 3%, cao hơn so với ước tính trước đó là 2,8% cho thấy nền kinh tế đang tăng trưởng ổn định. Đồng thời, số đơn xin nhận trợ cấp thất nghiệp lần đầu cũng giảm xuống mức 231.000 đơn, thấp hơn so với mức dự đoán cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn đang khá tích cực. Điều này cùng với áp lực lạm phát giảm đáng kể, đã củng cố thêm niềm tin rằng nền kinh tế Mỹ đã “hạ cánh mềm” và Fed có thể tự tin hơn trong việc cắt giảm lãi suất vào tháng tới. Thị trường tài chính đang định giá khoảng 67% Fed sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản về mức 5% - 5,25% vào cuộc họp sắp tới. Tỷ giá liên ngân hàng tiếp tục đà giảm, hiện đang giao dịch tại 24.884 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do cũng giảm mạnh về mức 25.155 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm đang niêm yết tại 24.224 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



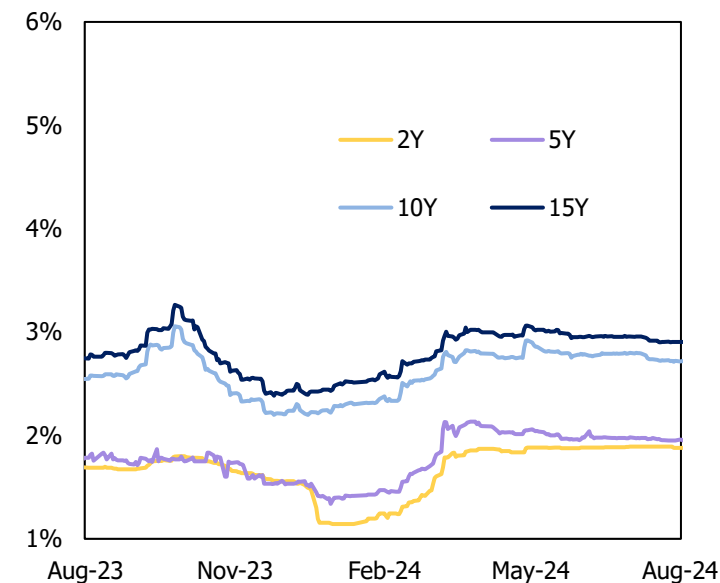
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

### Lợi suất TPCP



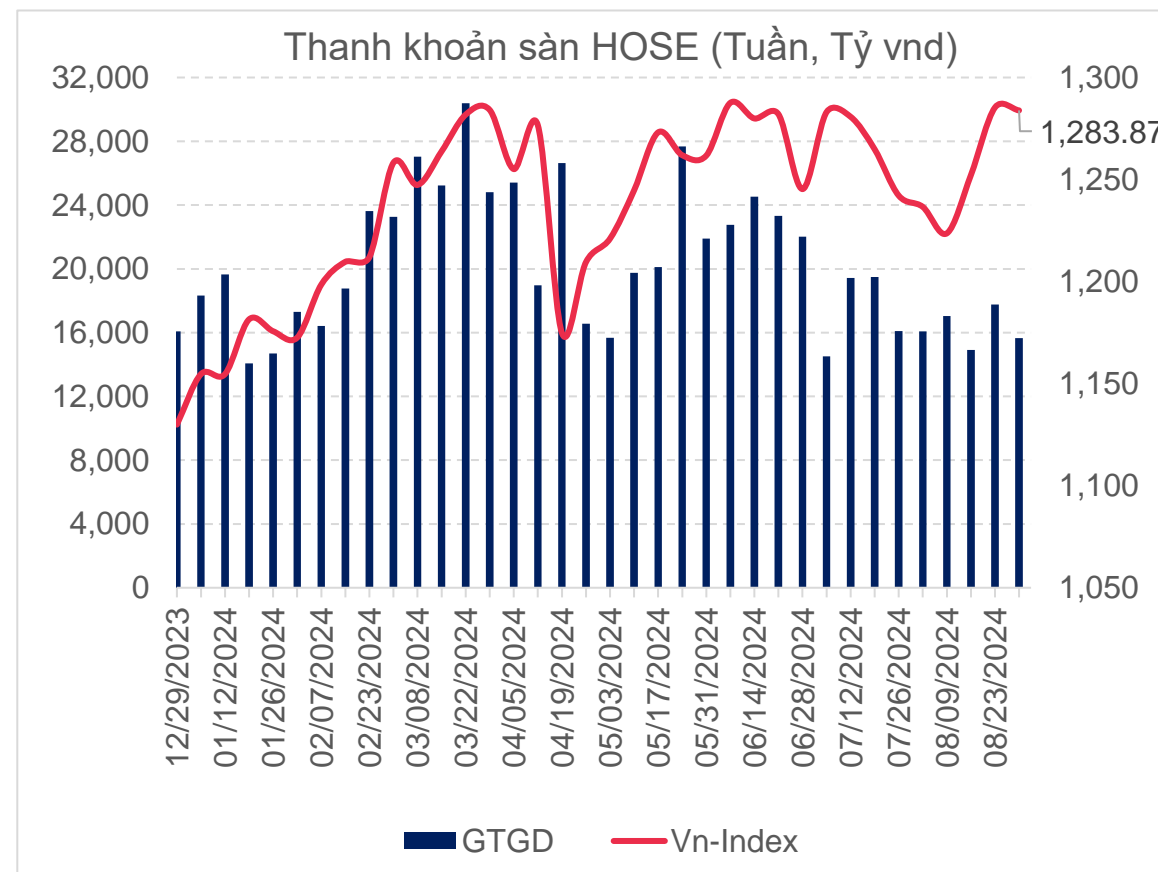
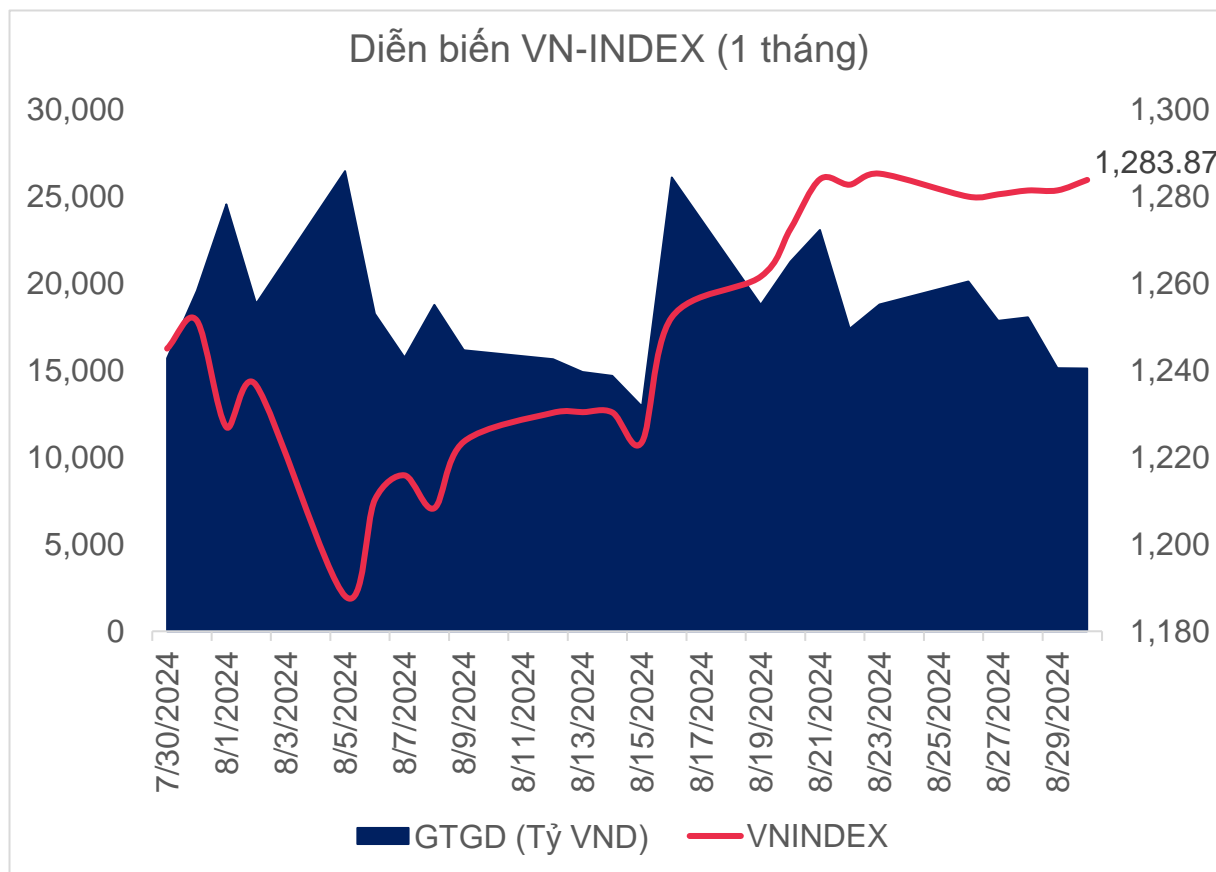
Nguồn: Bloomberg, MBS Research



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



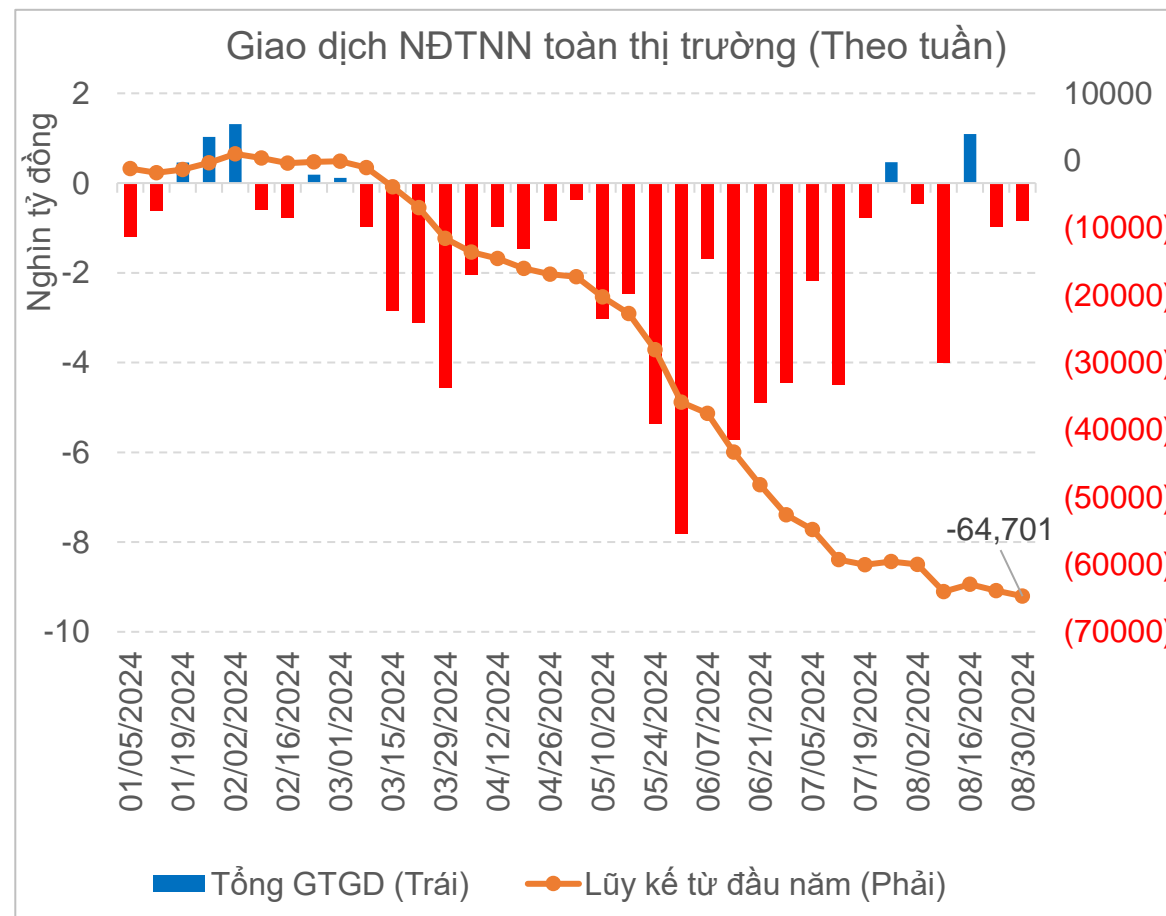
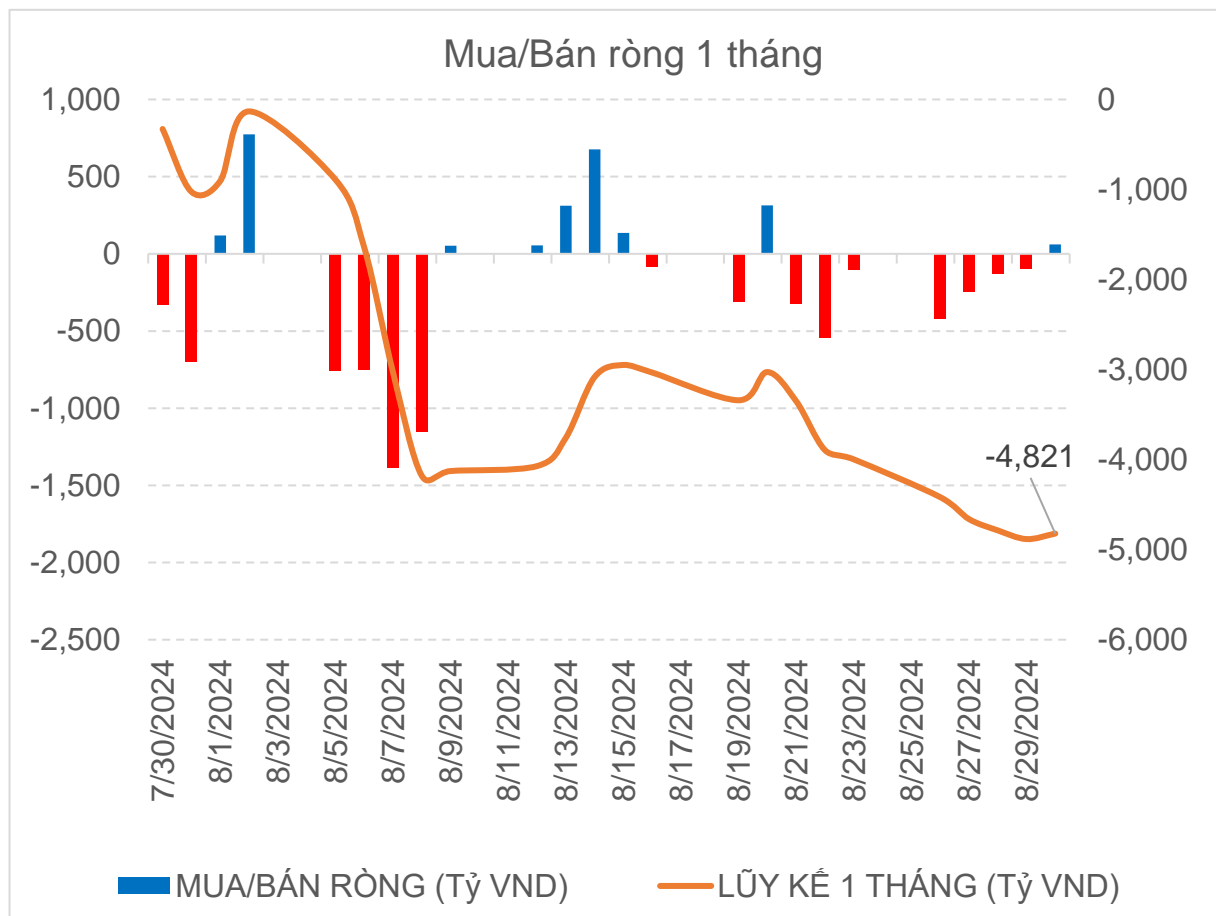
Vn-Index đi ngang 7 phiên liên tiếp nhưng vẫn tăng +2,59% trong tháng 8. Thanh khoản đạt 18.580 tỷ đồng, giảm -4,1% so với tháng 7



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



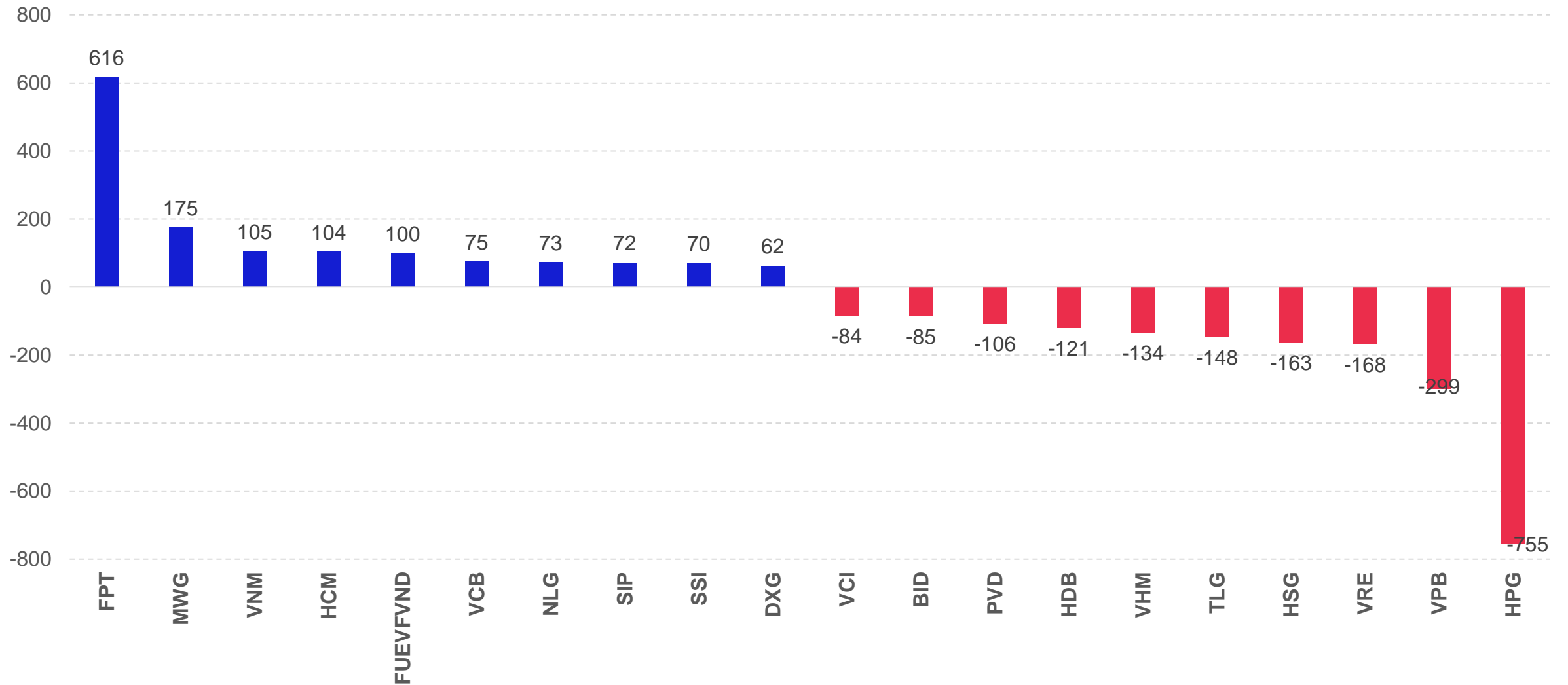
Khối ngoại bán ròng -3.796 tỷ đồng trong tháng 8 là mức thấp nhất 6 tháng vừa qua. Lũy kế từ đầu năm -64.701 tỷ đồng



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



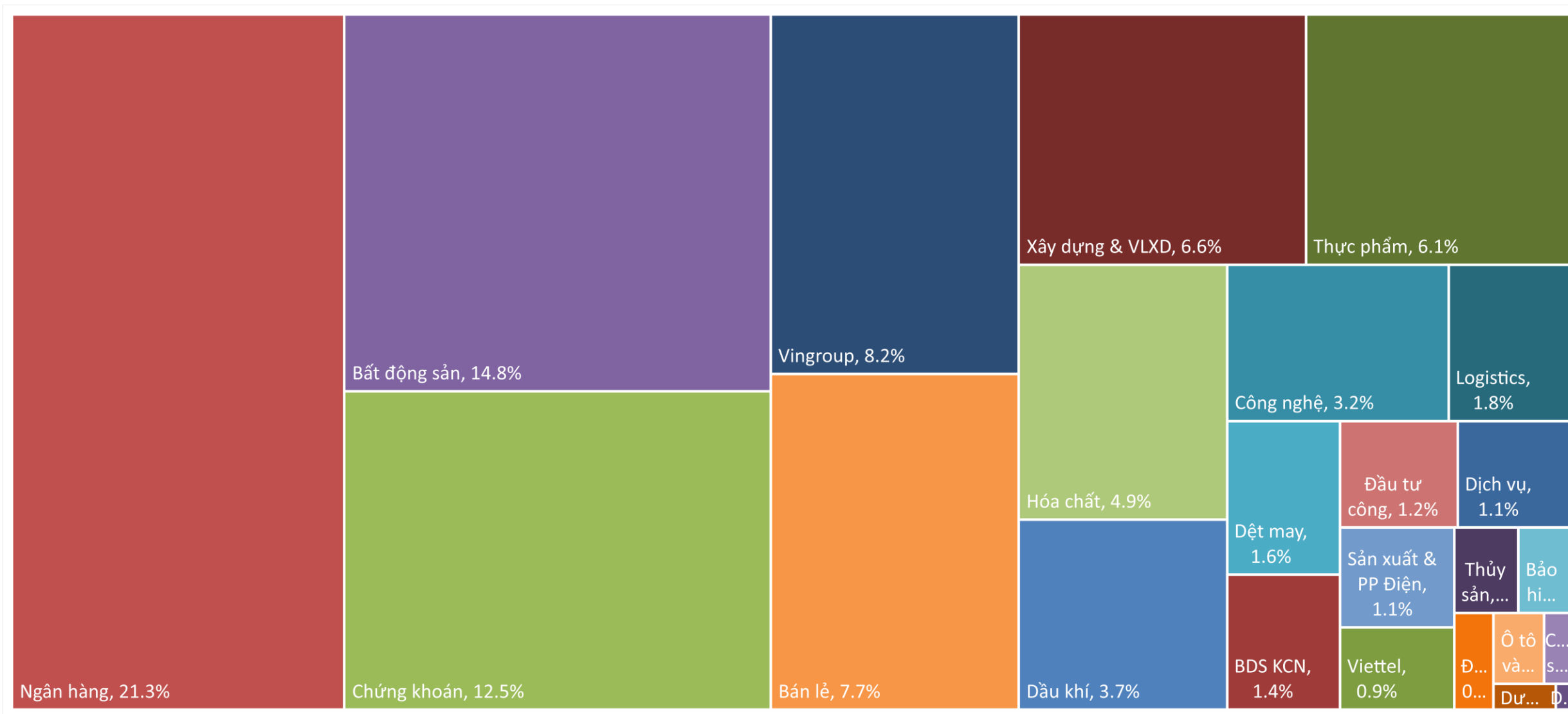
Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Theo tuần, Tỷ VND, HOSE)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



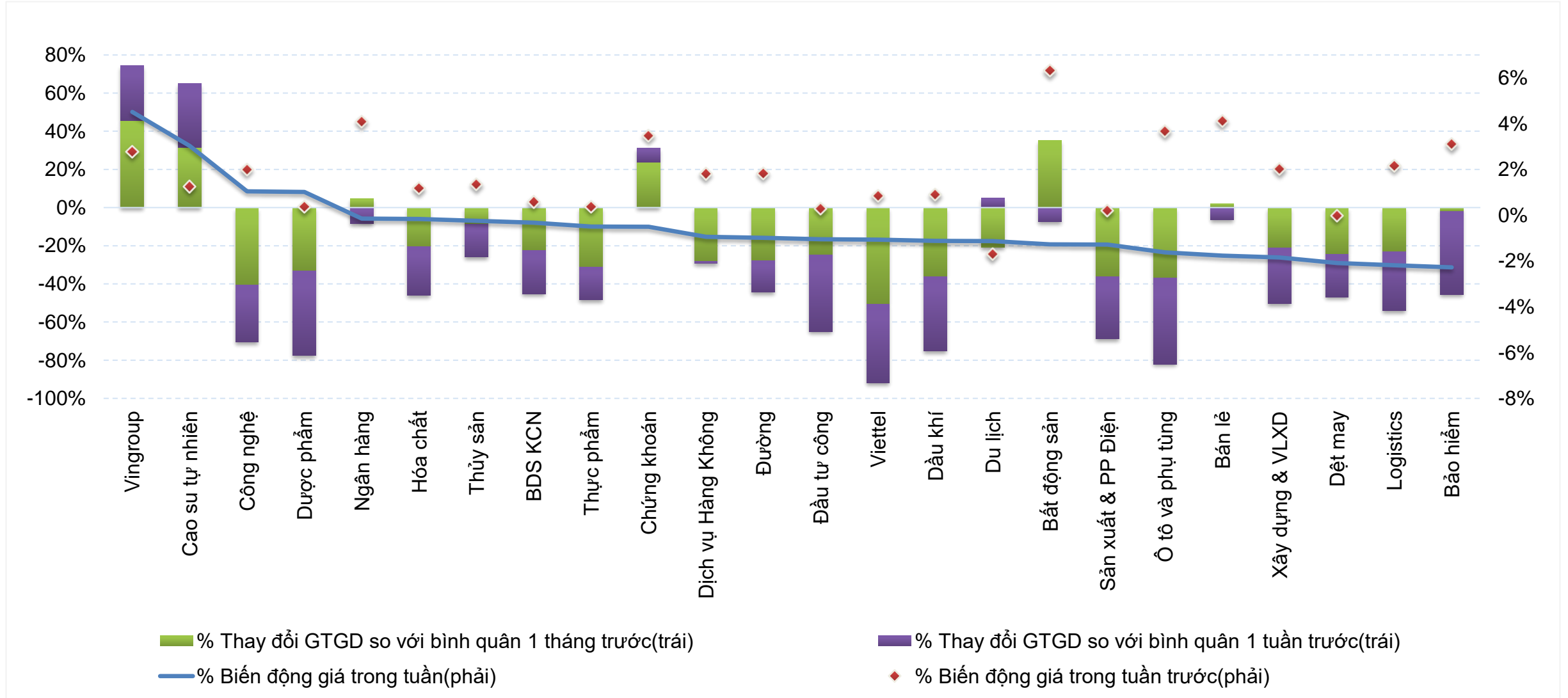
## Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành

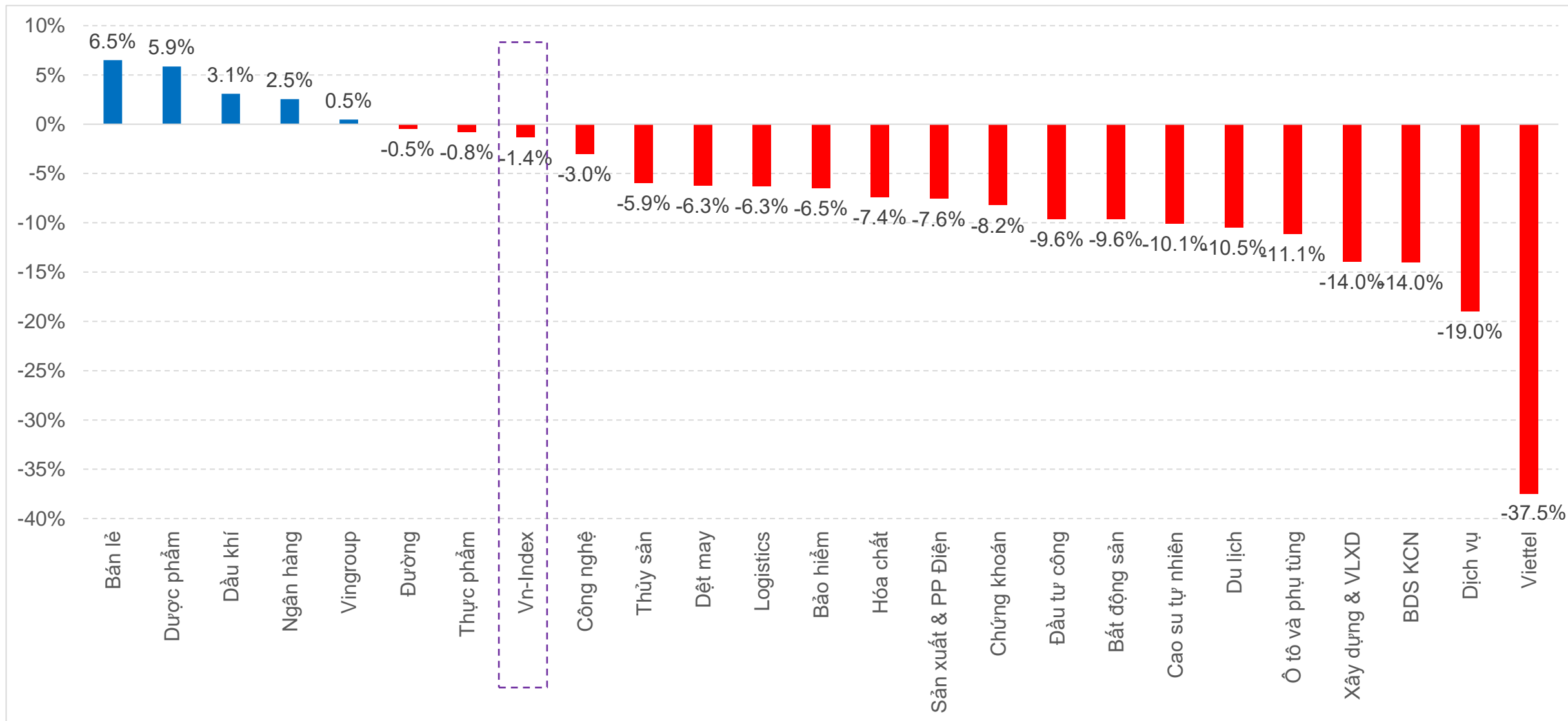




# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



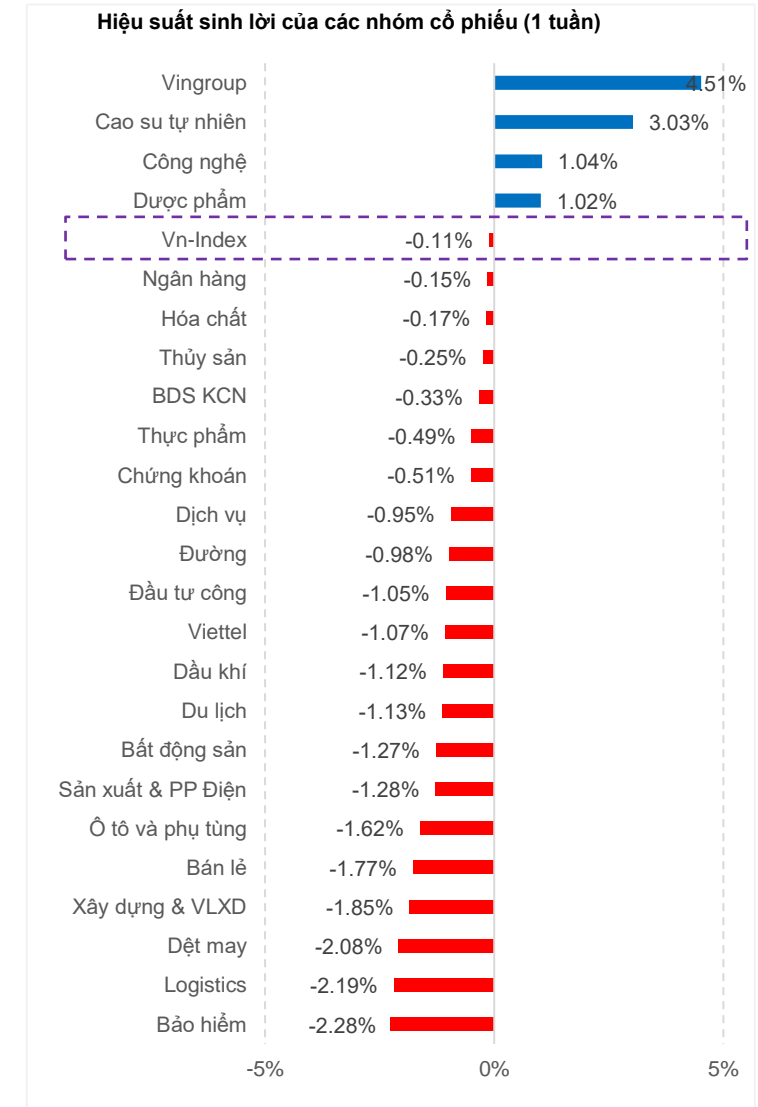
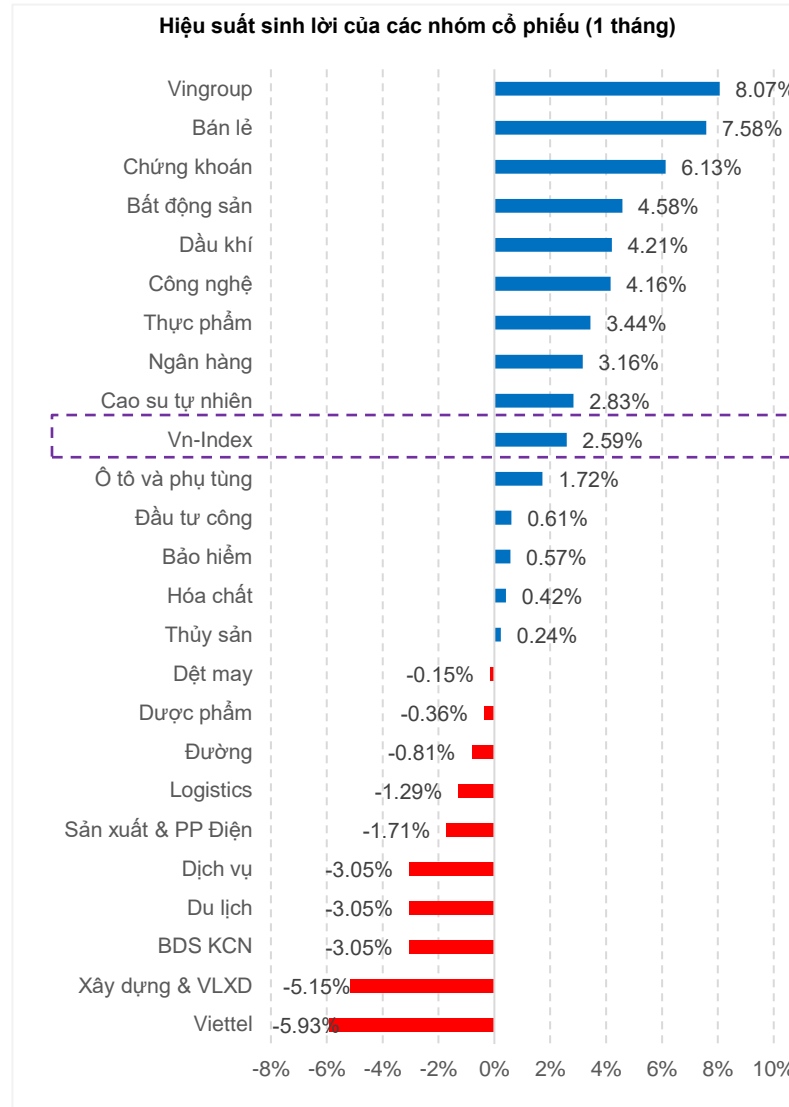
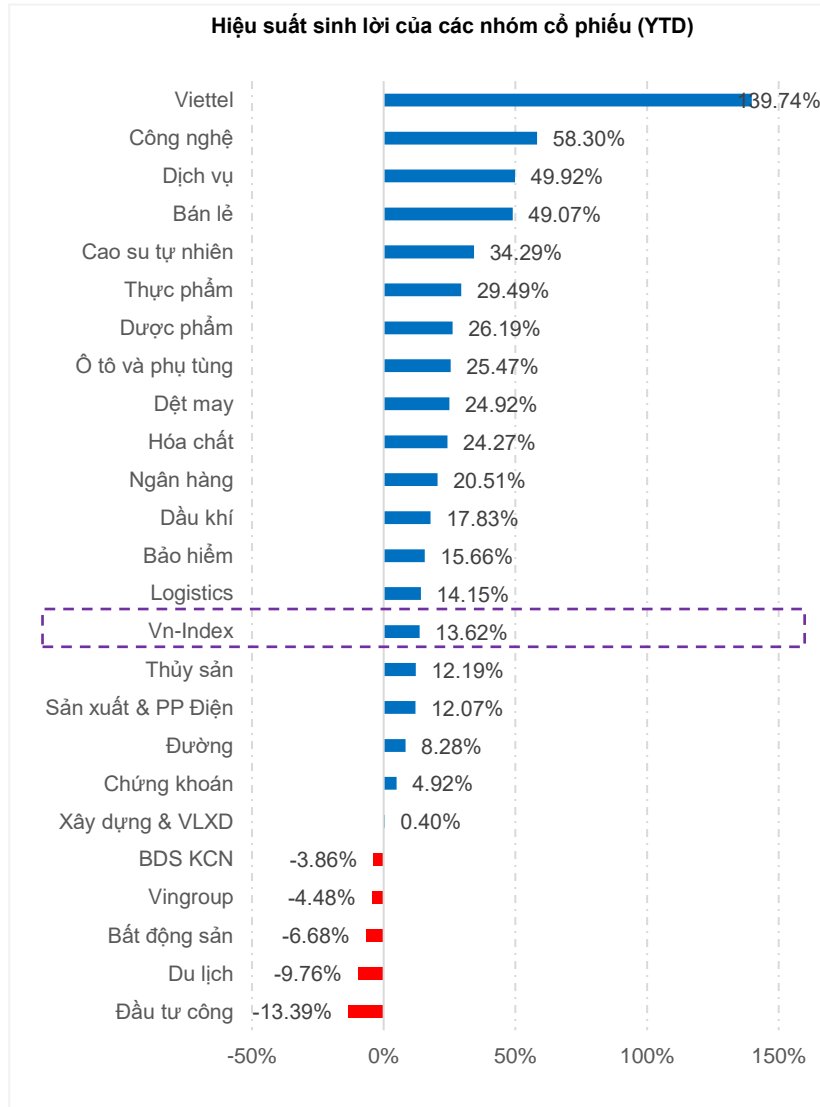
So với đỉnh tháng 6 khi Vn-Index đạt 1.301,5 điểm (theo giá đóng cửa)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)



## Nhận định thị trường

Chúng tôi cho rằng thị trường trong nước đang có cơ hội để vượt ngưỡng kỹ thuật 1.300 điểm với một số luận điểm sau:

- Các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới thi nhau lập các đỉnh cao mới khi kỳ nguyên lãi suất cao đang dần chấm dứt. Chỉ số MSCI ACWI theo dõi các thị trường phát triển và thị trường mới nổi liên tiếp lập các đỉnh cao mới nhờ lực đẩy từ chứng khoán Mỹ (Dow Jones) và Châu Âu (STOXX 600). Đây là yếu tố hỗ trợ cho thị trường trong nước chinh phục ngưỡng tâm lý 1.300 điểm.
- Ở trong nước, các yếu tố hỗ trợ cho thị trường ở thời điểm hiện tại đến từ: 1) Trong báo cáo cập nhật mới công bố, Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định kinh tế Việt Nam có khả năng chống chịu tốt trong bối cảnh toàn cầu có nhiều thách thức. GDP năm nay vì thế được dự báo tăng 6,1%, cao hơn nhiều mức 5,5% tổ chức này đưa ra hồi tháng 4. Theo WB, GDP Việt Nam tiếp tục tăng, khả năng đạt 6,5% cho hai năm tới. 2) Việt Nam có thể được nâng hạng lên thị trường chứng khoán mới nổi, FTSE Russell sẽ công bố sau ngày 8/10 tới thay vì tháng 9 như mọi năm. Tại thông báo lần này, FTSE sẽ có 3 thị trường được đưa vào danh sách theo dõi kể từ tháng 3/2024 là Ai Cập, Pakistan và Việt Nam. 3) Tỷ giá USD/VND liên tục hạ nhiệt khi triển vọng FED cắt giảm lãi suất gia tăng. Giới chuyên môn nhìn nhận, áp lực tỷ giá hạ nhiệt sẽ tạo dư địa cho Ngân hàng Nhà nước linh hoạt hơn trong việc điều hành chính sách tiền tệ, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Với lãi suất, dù xu hướng tăng lãi suất huy động vốn của các ngân hàng vẫn chưa dừng lại, nhưng tốc độ tăng đã chậm lại, thậm chí một số ngân hàng còn có động thái giảm lãi suất trở lại trong những tuần gần đây.
- Về kỹ thuật, mặc dù chỉ số Vn-Index đi ngang trong 7 phiên gần đây nhưng vẫn nằm trong xu hướng tăng khi đã thoát khỏi xu hướng giảm nổi các đỉnh tháng 6 và tháng 7. Hiện chỉ số này vẫn nằm trên tất cả các đường MA quan trọng từ MA 50 đến MA200. Phía trước vẫn là vùng cản kỹ thuật ngắn hạn 1.297 – 1.306 điểm, trong kịch bản cơ bản khi Vn-Index vượt vùng cản ngắn hạn này, chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ hướng đến vùng mục tiêu 1.320 điểm, trong khi vùng hỗ trợ ở 1.260 điểm.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu nổi bật như: Ngân hàng, Chứng khoán, bất động sản, bán lẻ, đầu tư công, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Tháng 9 có xác suất tăng điểm khoảng 60% nhưng giảm 2 năm liên tiếp gần đây

	Jan	Feb	Mar	Apr	May	Jun	Jul	Aug	Sep	Oct	Nov	Dec
10 Yr Avg	3.20	1.75	-1.68	.53	1.17	1.07	1.55	2.21	-1.17	-.92	1.82	.69
2024	3.04	7.59	2.50	-5.81	4.32	-1.30	.50	2.59				
2023	10.34	-7.78	3.90	-1.46	2.48	4.19	9.17	.09	-5.71	-10.91	6.41	3.27
2022	-1.29	.76	.14	-8.40	-5.42	-7.36	.73	6.15	-11.59	-9.20	1.99	-3.94
2021	-4.28	10.59	1.97	4.02	7.15	6.06	-6.99	1.64	.80	7.62	2.37	1.34
2020	-2.54	-5.81	-24.90	16.09	12.40	-4.55	-3.24	10.43	2.67	2.24	8.39	10.05
2019	2.03	6.02	1.58	-.11	-2.02	-1.04	4.39	-.77	1.27	.23	-2.81	-1.01
2018	12.81	1.01	4.72	-10.58	-7.52	-1.08	-.46	3.47	2.79	-10.06	1.29	-3.67
2017	4.87	1.94	1.62	-.63	2.80	5.24	.91	-.10	2.77	4.08	13.45	3.61
2016	-5.83	2.59	.33	6.62	3.35	2.23	3.16	3.43	1.65	-1.45	-1.59	-.03
2015	5.58	2.86	-6.99	2.04	1.27	4.12	4.72	-9.07	-.37	7.95	-5.63	1.02
2014	10.28	5.38	.87	-2.29	-2.76	2.87	3.10	6.81	-5.95	.34	-5.70	-3.70

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường: Vùng giá mục tiêu của chỉ số Vn-Index ở 1.320 điểm sau khi vượt ngưỡng 1.300 điểm

Đồ thị kỹ thuật tuần của chỉ số Vn-Index

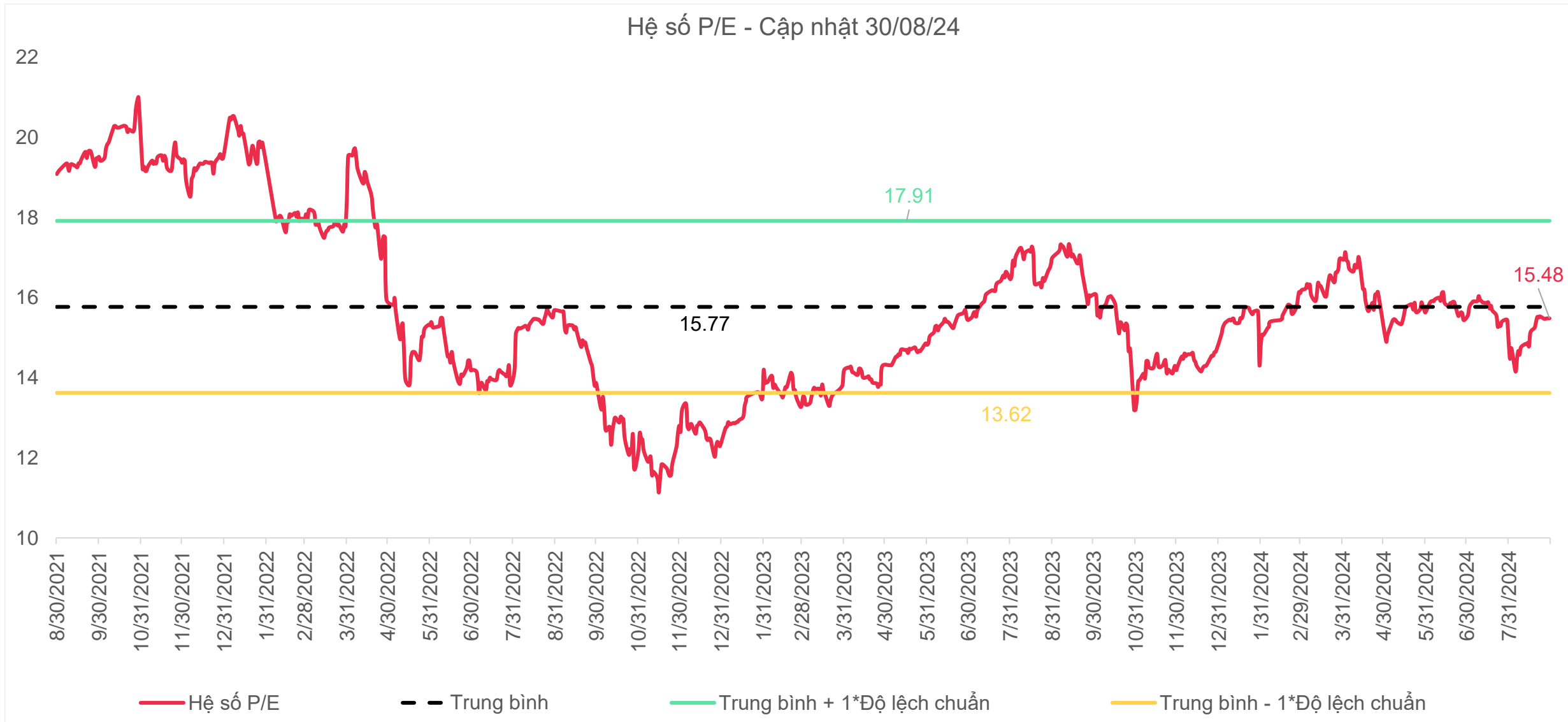




# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Định giá Vn-Index: Hệ số P/E (ttm) trong vòng 3 năm



### 👉 Ưu điểm vượt trội:

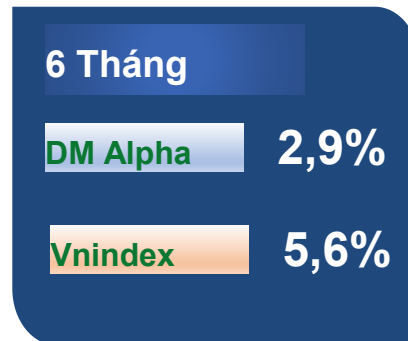
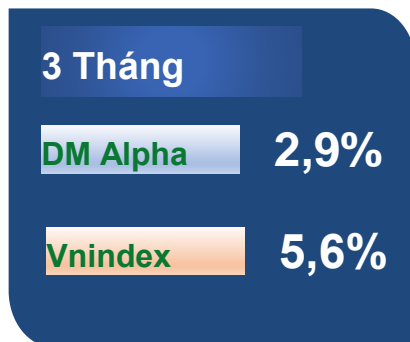
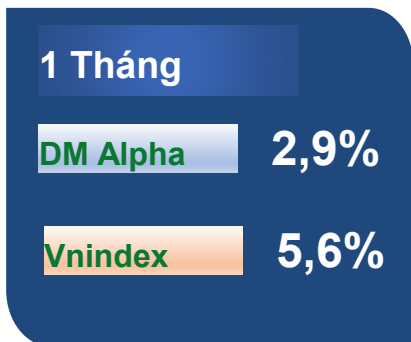
- (1) Tự động gợi ý các mã cổ phiếu chất lượng.
- (2) Tự động cập nhật điểm mua cổ phiếu theo thời gian thực (real-time) khi mã cổ phiếu biến động vào vùng giá khuyến nghị.
- (4) Hỗ trợ luồng đặt lệnh siêu tốc dành cho khách hàng.
- (5) Hoàn toàn miễn phí sử dụng.

### 👉 Luận điểm:

- (1) Cổ phiếu nổi bật có câu chuyện ảnh hưởng tích cực đến tình hình kinh doanh của ngành, có kết quả kinh doanh được dự báo tăng trưởng trong tương lai, và được Khối Nghiên cứu đánh giá lạc quan.
- (2) Danh sách các cổ phiếu khuyến nghị của khối nghiên cứu có Upside  $\geq 1$ .
- (3) Cổ phiếu thuộc 200 công ty có vốn hóa lớn nhất trên cả 3 sàn HOSE, HNX và UPCOM.
- (4) Khối lượng giao dịch Trung bình 30 phiên của cổ phiếu lớn hơn 500,000 cổ phiếu/ngày.

# Thống kê hiệu quả Danh mục Alpha

## Danh mục đầu tư hàng đầu từ chuyên gia Nghiên cứu MBS



Danh mục Alpha bắt đầu khởi tạo ngày 08/08/2024  
Hiệu suất Vnindex tính từ 8/8/2024

## Danh mục nắm giữ

STT	Mã	Giá khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá Mục tiêu	Giá cắt lỗ	% Lãi dự kiến	% Lỗ dự kiến	Số ngày nắm giữ (Cho đến hiện tại)	Ngày hiện tại	Giá hiện tại	Lãi lỗ tạm tính
1	DCM	35,500	8/8/2024	39,500	33,600	11.27%	-5.35%	26	9/3/2024	37,400	5.35%
2	MWG	65,400	8/15/2024	80,000	61,000	22.32%	-6.73%	19	9/3/2024	69,100	5.66%
3	BSR	22,700	8/15/2024	26,800	21,000	18.06%	-7.49%	19	9/3/2024	24,000	5.73%
4	VHM	39,750	8/26/2024	50,000	37,300	25.79%	-6.16%	8	9/3/2024	41,500	4.40%
5	VCB	91,500	8/26/2024	110,000	85,800	20.22%	-6.23%	8	9/3/2024	91,500	0.00%

**DCM** (1) LN ròng Q1/24 đạt 346 tỷ (+51.3% svck), chủ yếu do đóng góp tích cực từ mảng ure khi sản lượng xuất khẩu tăng và nhà máy ure hết khấu hao.  
(2) Việc mua lại KVF sẽ tăng năng suất sản xuất NPK và hỗ trợ mở rộng sang khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.  
(3) Kỳ vọng luật thuế VAT mới được áp dụng từ năm 2025, giá thành sản xuất phân bón trong nước có thể giảm, đồng thời giá bán phân bón nhập khẩu sẽ tăng thêm 5% do thuế VAT, giúp giảm chi phí nhờ hoàn thuế VAT đầu vào, gia tăng tính cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất phân bón nội địa

**MWG** Lợi nhuận ròng dự báo đạt 4,900 tỷ đồng với 2 động lực chính  
(1) Sự phục hồi mảng ICT-CE mạnh mẽ hơn kỳ vọng chủ yếu nhờ vào sự cải thiện về giá bán,  
(2) (2) BHX có lãi ròng, dự báo khoảng 180 tỷ đồng năm 2024

**BSR** (1) Sau đợt bảo dưỡng tổng thể Q2/2024, sản lượng của BSR dự kiến sẽ phục hồi trong nửa cuối năm 2024 và cả năm 2025; tuy nhiên crack spread tham chiếu dự kiến sẽ duy trì ở mức thấp do nhu cầu chưa tăng trưởng mạnh tại các nền kinh tế chính, dẫn đến lợi nhuận 6T cuối 2024 thấp hơn mức nền cao của cùng kỳ. LN 2025 dự kiến tăng trưởng ~14% do sản lượng cao hơn.  
(2) Tiến trình niêm yết tại sàn HOSE có nhiều diễn biến khả quan khi BSR-BF được mở thủ tục phá sản và không còn là công ty con của BSR trong BCTC Q2/2024. Theo quan sát của chúng tôi, các doanh nghiệp chuyển sàn giao dịch sang HOSE thường có giá cổ phiếu diễn biến tích cực trong vòng 6 tháng trước khi chính thức niêm yết (PGV: P/B +108%, VIB: P/B +93%, VTP: giá CP +71%, POW: giá CP +41%, CTR: giá CP +17%). Chúng tôi nâng P/B mục tiêu của BSR lên 1.38x (+15% so với P/B mục tiêu cũ), đồng thời dịch chuyển cơ sở định giá sang giữa năm 2025, từ đó đưa ra giá mục tiêu của BSR là 26,800 VNĐ/cp (tiềm năng tăng giá 16.7%)

**VCB** Chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận ròng của VCB trong năm 2025 tăng 15% svck, nhờ tăng trưởng tín dụng ổn định ở mức 13% và NIM cải thiện 11 dcb. Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục dẫn đầu toàn ngành với tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 212% so với trung bình ngành và nợ nhóm 2 giảm đáng kể từ Q2/24. Nâng khuyến nghị lên KHẢ QUAN với giá mục tiêu là 110,500VNĐ/cp.

Đường link chi tiết báo cáo:

<https://mbs.com.vn/trung-tam-nghien-cuu/bao-cao-phan-tich/nghien-cuu-co-phieu/vcb-bao-cao-phan-tich-kha-quan/>

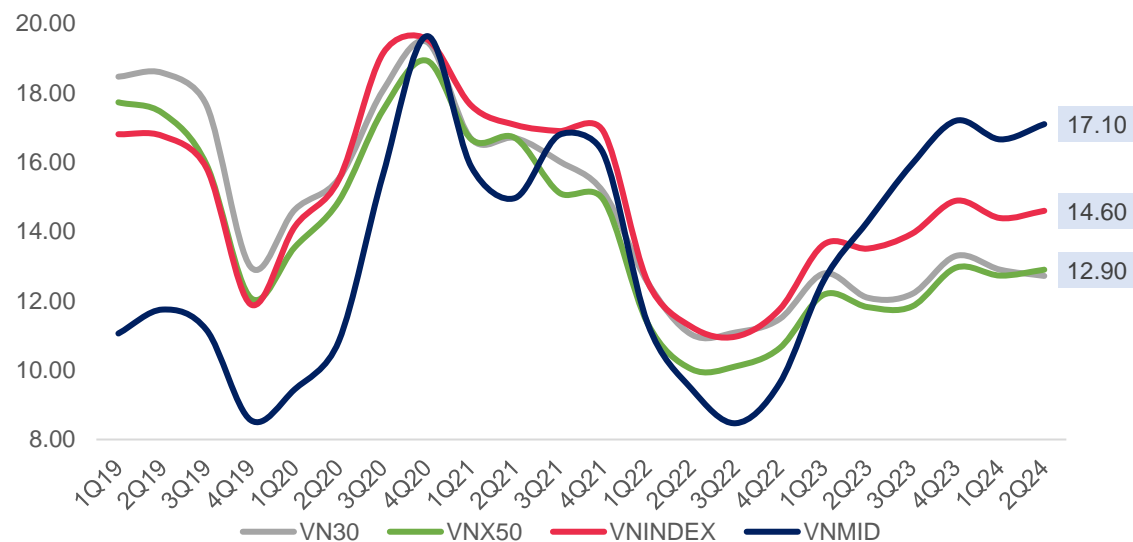
- VHM** - 6T24, doanh thu thuần đạt 36,4 nghìn tỷ đồng (-41% svck), doanh thu thuần điều chỉnh đạt 47,9 nghìn tỷ đồng (-36% svck). Qua đó, lợi nhuận sau thuế đạt 11,5 nghìn tỷ đồng, chủ yếu từ dự án Royal Island.
- Cuối Q2/24, doanh thu chưa ghi nhận đạt 118,7 nghìn tỷ đồng (+33% svck), trong đó Royal Island chiếm 35%, Ocean Park 3 15% và Ocean Park 2 14%. Doanh thu theo hợp đồng đạt 51,7 nghìn tỷ đồng (+27% svck), dự án Royal Island chiếm phần lớn đạt 81%.
  - Trong thời gian tới, Vinhomes sẽ tích cực triển khai các dự án trọng điểm như Ocean Park 3 và Royal Island. Công ty dự kiến triển khai dự án Cổ Loa và Wonder Park trong nửa cuối năm.
  - 6T24, VHM đã phát hành 12,500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp để phát triển dự án
  - Ngày 28/06/24, công ty đã nhận được sự chấp thuận của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên cho phép bán nhà tại Ocean Park 2 và 3 cho các cá nhân, tổ chức nước ngoài.
  - Công ty kỳ vọng Luật Đất đai mới có hiệu lực từ ngày 1/8 sẽ giúp giải quyết các vướng mắc pháp lý, cũng như đem lại tín hiệu tích cực hơn cho thị trường BĐS.

# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

## Chúng tôi dự đoán chỉ số VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 vào cuối năm

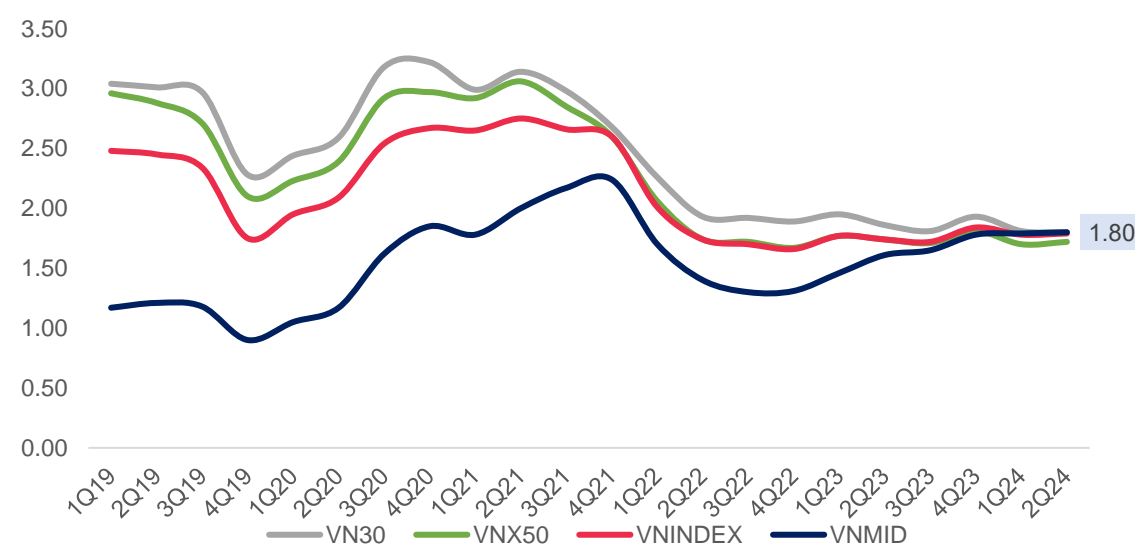
- Đợt tăng mạnh gần đây đã khiến một số nhà đầu tư đặt câu hỏi liệu thị trường đã đạt đỉnh hay chưa. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng nó chưa đạt đến giới hạn. Tính đến ngày 21 tháng 6, VN-Index giao dịch ở mức 14,6 lần P/E 12 tháng, cao hơn 6% so với mức trung bình 3 năm (13,8 lần) và thấp hơn 14% so với mức đỉnh 3 năm (16,7 lần vào quý 4 năm 2021).
- Tuy nhiên, sự tăng giá gần đây của các cổ phiếu vốn hóa trung bình (mid-cap) đã đưa định giá VN MID lên 17,1 lần P/E, cao hơn khoảng 17% so với VN-Index. Thậm chí, các cổ phiếu mid-cap hiện đang được giao dịch ở mức P/B tương đương với các cổ phiếu vốn hóa lớn (large-cap). Trong khi đó, định giá của các cổ phiếu large-cap (được đại diện bởi VN30 và VNX50) thấp hơn khoảng 11% so với trung bình thị trường. Chúng tôi tin rằng định giá của các cổ phiếu large-cap có vẻ hấp dẫn về tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận trong năm tài chính 2024-2025 so với các nhóm khác.
- Nhìn chung, chúng tôi dự đoán VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 điểm vào cuối năm, sau khi tăng trưởng lợi nhuận 20% trong năm tài chính 2024 và mục tiêu P/E từ 12 đến 12,5 lần.

**Biểu đồ hiệu suất P/E của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024

**Biểu đồ hiệu suất P/B của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024

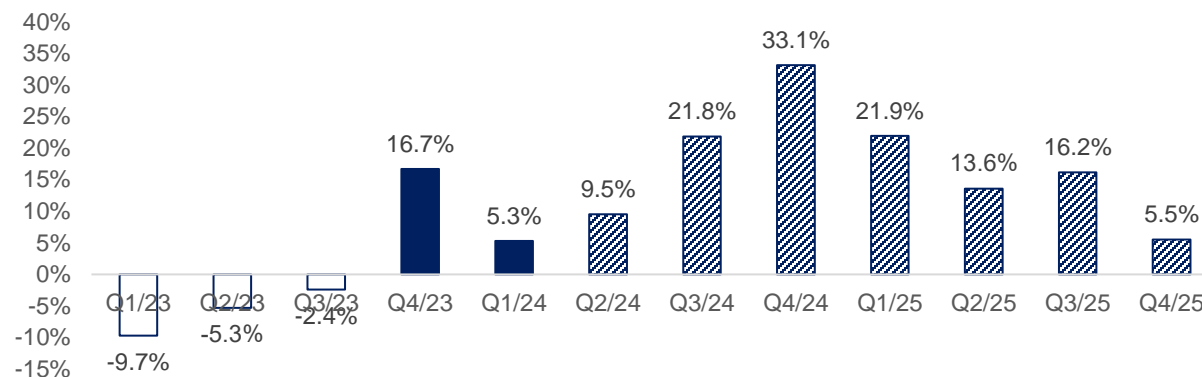
# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

Chúng tôi tin rằng tăng trưởng lợi nhuận trong nửa cuối năm 2024 sẽ là tín hiệu tốt cho sự mở rộng hơn nữa của thị trường

## Dự báo tăng trưởng lợi nhuận năm tài chính 2024 - 25 theo các lĩnh vực

	2023	2024F	2025F
Hàng không	126%	882%	-16%
Bán lẻ	-69%	204%	21%
Vật liệu xây dựng	-1%	82%	33%
Hóa chất	-74%	56%	21%
Điện	-37%	25%	28%
Xuất khẩu	-41%	24%	24%
ICT	-21%	21%	20%
<b>Thị trường</b>	<b>-4%</b>	<b>20%</b>	<b>15%</b>
Ngân hàng	4%	20%	23%
Tiêu dùng	-22%	15%	10%
Bất động sản	12%	14%	13%
Dầu khí	-22%	-4%	8%
Cảng/Logistics	44%	-25%	13%
BDS KCN	9%	-30%	26%

## Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận thị trường sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm 2024 (% svck)



- Sau mức tăng trưởng khiêm tốn chỉ 5,3% trong quý 1 năm 2024, chúng tôi dự đoán tổng lợi nhuận thị trường sẽ tăng 9,5% svck trong quý 2 năm 2024, và lần lượt tăng 33,1% và 21,9% trong quý 3 và quý 4 năm 2024. Đối với năm 2024, lợi nhuận thị trường dự kiến sẽ tăng 20% svck từ mức nền thấp của năm 2023. Các động lực chính cho sự cải thiện lợi nhuận của thị trường sẽ đến từ hoạt động kinh doanh vững chắc của các ngân hàng (+20% svck), bán lẻ (+204% svck), vật liệu xây dựng (+56%) và điện (+25% svck).

- Đối với năm tài chính 2025, tăng trưởng lợi nhuận thị trường có thể giảm tốc xuống 15%, được hỗ trợ bởi ngân hàng (+23% svck), vật liệu xây dựng (+33% svck), khu công nghiệp (+26% svck) và điện (+28% svck).

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(0.11)	2.59	13.62
1	VCB	511.40	(0.76)	2.80	14.20
2	BID	281.03	(3.17)	2.73	12.67
3	ACV	239.03	(1.79)	(5.09)	66.67
4	VGI	205.76	(1.17)	(6.76)	162.02
5	FPT	195.26	1.28	4.82	62.45
6	GAS	191.55	(1.65)	4.26	10.33
7	CTG	187.95	0.29	9.53	29.34
8	VHM	180.71	4.40	13.08	(3.94)
9	VIC	169.01	6.38	4.49	(0.90)
10	HPG	163.74	(2.11)	(6.25)	0.37
11	TCB	162.04	4.24	0.43	51.43
12	VNM	153.61	(1.34)	3.21	10.73

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	VPB	150.35	1.07	(0.26)	3.95
14	MCH	146.95	0.57	4.55	148.40
15	GVR	141.20	(0.28)	7.12	66.75
16	MBB	131.86	1.22	1.84	36.18
17	MSN	110.61	(1.80)	3.24	14.18
18	ACB	110.10	1.43	1.02	23.51
19	MWG	101.02	(0.29)	9.40	64.38
20	LPB	80.56	(0.32)	7.72	99.37
21	HDB	79.66	2.21	5.32	42.07
22	BSR	74.10	(0.42)	4.82	28.49
23	BCM	74.00	(0.55)	(1.37)	14.47
24	SAB	73.62	1.05	3.79	(3.35)
25	PLX	62.00	(0.82)	5.88	46.38



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(0.11)	2.59	13.62
26	VEA	58.47	(1.57)	2.80	27.91
27	STB	57.40	2.00	5.34	9.30
28	VJC	56.71	0.77	(0.57)	(2.50)
29	VIB	54.32	(0.27)	1.26	16.03
30	SSB	54.29	(4.00)	(0.04)	(8.82)
31	SSI	51.24	0.30	5.97	2.74
32	HVN	47.39	1.14	4.00	80.41
33	MVN	46.58	(1.77)	(4.90)	109.73
34	FOX	45.11	(0.85)	(2.20)	84.58
35	VRE	43.74	(1.54)	3.23	(17.60)
36	DGC	42.27	0.71	1.52	20.44
37	VEF	39.47	4.39	13.58	119.58

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	TPB	39.30	0.00	(1.38)	5.72
39	SHB	38.64	(0.94)	(5.38)	1.99
40	KDH	34.28	0.80	4.00	20.06
41	PNJ	33.79	(6.15)	5.25	19.55
42	BVH	33.66	(1.73)	4.36	15.19
43	REE	32.50	(2.83)	(1.44)	41.12
44	EIB	31.77	(1.59)	1.92	1.09
45	POW	31.73	(0.74)	0.00	19.56
46	MSB	30.03	1.41	3.14	16.23
47	OCB	29.59	(1.45)	(1.45)	7.44
48	NVL	25.35	(1.89)	9.28	(24.05)
49	SSH	25.24	0.15	(0.74)	5.14
50	GMD	24.90	(2.19)	0.63	17.26

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## **KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**

### **Giám đốc Khối Nghiên cứu**

Trần Thị Khánh Hiền

### **Trưởng phòng**

Nguyễn Tiến Dũng

### **Vĩ mô & Chiến lược thị trường**

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Lê Minh Anh

### **Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính**

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

Nguyễn Đức Hào

### **Bất động sản**

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

### **Dịch vụ - Tiêu dùng**

Nguyễn Quỳnh Ly

### **Công nghiệp – Năng Lượng**

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng